

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH THANH HÓA
Số: TVHN-138/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 05 năm 2024

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN CÁC SÔNG
KHU VỰC TỈNH THANH HÓA**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ qua: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Sông Bưởi dao động lên và xảy ra lũ nhỏ. Hạ lưu sông Yên và vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ tới: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Sông Bưởi dao động xuống. Hạ lưu sông Yên và vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng khả năng xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập úng các vùng trũng thấp.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở đất và ngập úng có khả năng gây sạt lở hư hại các công trình giao thông, gây thiệt hại về người và tài sản. Người dân cần chú ý bảo vệ tài sản và tìm nơi trú ẩn an toàn.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 18/05/2024

Tin phát lúc: 11h30 ngày 17/05/2024

Dự báo viên: Nguyễn Danh Lam

Nơi nhận:

- Vụ Quản lý dự báo KTTV.
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV BTB.
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa.
- Văn phòng thường trực BCH PCTT & TKCN tỉnh Thanh Hóa.
- 24 trạm Khí tượng, Hải văn, MT và Thủy văn trong tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu VP, DB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Minh

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Mực nước dự báo			
		7h/17/05	13h/17/05	19h/17/05	1h/18/05	7h/18/05
Mã	Mường Lát	16404	16405	16412	16408	16400
-	Hồi Xuân	5389	5380	5440	5420	5385
-	Cẩm Thủy	1185	1220	1165	1230	1180
-	Lý Nhân	260	248	236	224	210
Bưởi	Thạch Quảng	810	775	740	705	670
-	Kim Tân	369	380	355	330	300
Âm	Lang Chánh	4690	4690	4689	4688	4687
Chu	Cửa Đạt	2742	2695	2680	2700	2730
-	Bãi Thượng	1082	1121	1080	1060	1100
-	Xuân Khánh	174	130	165	180	170

Bảng 2: Mực nước thực đo (từ 7h/16/04 - 7h/17/05) và dự báo (từ 7h/17/05 - 7h/18/05) các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Max	Min	Max	Min
Mã	Giàng (**)	142	-54	130	-40
-	Quảng Châu	124	-79	115	-68
Lèn	Lèn	185	-11	175	0
-	Cụ Thôn	176	-19	165	-5
Yên	Chuối	103	14	90	25
-	Ngọc Trà	109	-40	95	-20

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

